

IV. Tuyển sinh đào tạo từ xa

1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh.

Thí sinh có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng hoặc đại học.

1.2. Phạm vi tuyển sinh.

Tuyển sinh trong cả nước; ưu tiên tuyển sinh các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc

1.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo điểm trung bình toán khóa học ở trung cấp, cao đẳng, đại học.

1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo Ngành, theo từng phương thức tuyển sinh và trình độ đào tạo.

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Số văn bản tạo từ xa	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	
1	Kinh doanh và quản lý			303	Xét tuyển thẳng theo đề án của CSĐT	270					
	ĐH	7340101	Quản trị kinh doanh			150	100/QĐ-ĐHVB	12/08/2020	Trường tự chủ ban hành	2020	
	ĐH	7340301	Kế toán			120	100/QĐ-ĐHVB	12/08/2020	Trường tự chủ ban hành	2020	
2	Pháp luật						150				
	ĐH	7380101	Luật			150	268/2022/QĐ-TUETECH	4/7/2022	Trường tự chủ ban hành	2022	
3	Máy tính và công nghệ thông tin						120				
	ĐH	7480102	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu			0	100/QĐ-ĐHVB	12/08/2020	Trường tự chủ ban hành	2020	
	ĐH	7480201	Công nghệ thông tin	120	100/QĐ-ĐHVB	12/08/2020	Trường tự chủ ban hành	2020			
4	Kỹ thuật				240						

	ĐH	752010 3	Kỹ thuật cơ khí		120	100/QĐ- ĐHVB	12/08/202 0	Trường tự chủ ban hành	2020
	ĐH	752020 1	Kỹ thuật điện		120	100/QĐ- ĐHVB	12/08/202 0	Trường tự chủ ban hành	2020
5	Nhân văn				980				
	ĐH	722020 1	Ngôn ngữ Anh		500	100/QĐ- ĐHVB	12/08/202 0	Trường tự chủ ban hành	2020
	ĐH	722021 0	Ngôn ngữ Hàn Quốc		480	100/QĐ- ĐHVB	12/08/202 0	Trường tự chủ ban hành	2020
6	Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân				0				
	ĐH	781010 1	Du lịch		0				
			Tổng số		1.760				

1.5. Ngưỡng đầu vào.

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT: Điểm trung bình toàn khóa học THPT đạt từ 5,0 điểm.
- Đối với thí sinh đăng đã trung cấp, cao đẳng, đại học: Điểm trung bình toán khóa học từ 5,0 điểm (thang điểm 10) hoặc từ 2,0 điểm (thang điểm 4) trở lên.

1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường.

1.6.1. Thời gian đào tạo

STT	Trình độ đầu vào	Nội dung
1	ĐTTX đại trà	- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, thời gian đào tạo 4,5 năm.
2	ĐTTX liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên đại học	- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng đúng ngành đăng ký học: Thời gian đào tạo 2,5 -1,5 năm. - Thí sinh có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng khác ngành với ngành đăng ký học thì phải học bổ sung, thời gian học bổ sung không quá 5 tháng. Lưu ý: <i>Thí sinh tốt nghiệp trung cấp phải có bằng tốt nghiệp THPT hoặc phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành).</i>
3	ĐTTX liên thông từ đại học sang đại học khác (văn bằng 2)	- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học khác ngành đăng ký học: Thời gian đào tạo 1,5 năm.

1.5.1. Phương thức đào tạo: Đào tạo từ xa trực tuyến theo hệ thống tin chỉ.

1.5.2. Bằng cấp: Bằng cử nhân đại học.

1.7. Tổ chức tuyển sinh: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký theo thông báo tuyển sinh của Nhà trường.

1.8. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển: Theo thông báo của Nhà trường.

1.9. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có).

- Học phí theo quy định của Nhà trường được thông báo cụ thể theo từng kỳ và cả năm học.

- Lộ trình tăng học phí không quá 10% hàng năm và không vượt mức trần theo Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ.

STT	Ngành đào tạo	Học phí/1 tín chỉ	Áp dụng
1	Các khối ngành kỹ thuật	490.000 đồng/tín chỉ	- Áp dụng cho sinh viên nhập học từ 01/05/2022 - Mức học phí áp dụng cho cả khóa học
2	Ngành ngôn ngữ Hàn Quốc	560.000 đồng/tín chỉ	
3	Các ngành đào tạo còn lại	465.000 đồng/tín chỉ	

1.10. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm.

STT	Thời gian nhận hồ sơ	Thời gian xét tuyển	Thời gian nhập học
1	Đợt 1: Từ 15/01 đến 01/03/2022	Từ ngày 01/03 đến 5/03/2022	Sau thời gian xét tuyển 10 ngày
2	Đợt 2: Từ 15/03 đến 30/06/2022	Từ ngày 01/7 đến 5/7/2022	
3	Đợt 3: Từ 15/07 đến 30/9/2022	Từ ngày 01/10 đến 5/10/2022	
4	Đợt 4: 15/10 đến 25/12/2022	Từ ngày 26/12 đến 30/12/2022	

1.11. Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

1.12. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành).